

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 147/TTr-SLĐTBXH ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai về việc thẩm định hồ sơ soạn thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

- Dự thảo: Tờ trình, Quyết định.
- Bản sao văn bản góp ý và bản tổng hợp ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị.
- Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 2605/VP-CTTĐT ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Ngày 15/4/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 07/NQ-HĐND về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó Nghị quyết đã xác định các nội dung “dịch vụ chăm sóc người có công”, “dịch vụ phòng chống tệ nạn xã hội”, “dịch vụ về việc làm”, “dịch vụ trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em” là dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, quy định Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm “*b) Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương*”. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh cần thiết phải ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật để có cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công đối với các dịch vụ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND.

Căn cứ quy định tại khoản 1, 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), việc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Về dự thảo Quyết định

a) Căn cứ theo nội dung dự thảo trình bày, để phù hợp theo mẫu số 19 Mục I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đơn vị soạn thảo lưu ý các nội dung sau:

“Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, gồm:

1. Lĩnh vực chăm sóc người có công: Dịch vụ quản lý chăm sóc cây xanh.

(Phụ lục I)

2. Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội:

a) Dịch vụ ...

b) Dịch vụ ...

...

(Phụ lục II)

3. Lĩnh vực việc làm :

a) Dịch vụ ...

b) Dịch vụ ...

...

(Phụ lục III)

4. Lĩnh vực trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em, công tác xã hội:

a) Dịch vụ ...

b) Dịch vụ ...

...

(Phụ lục IV)”

b) Tại Điều 2, 3, đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày đầy đủ cụm từ “Ủy ban nhân dân” thay cho cụm từ viết tắt “UBND”.

3.2. Về Phụ lục kèm theo

Căn cứ mẫu số 44 Mục IV Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị đơn vị lưu ý chỉnh sửa các nội dung sau:

a) Đối với nội dung tên Phụ lục, đề nghị đơn vị soạn thảo chỉnh sửa như sau:

- Đề nghị bỏ nội dung:

“Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)”

- Đối với các Phụ lục I, II, III, IV, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung nội dung thông tin chỉ dẫn kèm theo “*(Ban hành kèm theo Quyết định số*

.../2023/QĐ-UBND ngày... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)” ngay bên dưới tên Phụ lục.

b) Đề nghị đơn vị soạn thảo tự đảm bảo tính chính xác, thống nhất đối với nội dung và số liệu định mức tại dự thảo.

c) Về đánh số trang văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện đúng theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, **không đánh số trang thứ nhất**, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. **Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục**”.*

3.3. Về dự thảo Tờ trình

Căn cứ mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị đơn vị lưu ý chỉnh sửa các nội dung sau:

a) Đề nghị trình bày cụm từ “**Dự thảo**” thay cho cụm từ “**Về việc**” tại nội dung trích yếu.

b) Tại nội dung “Kính gửi”, đề nghị đơn vị trình bày đầy đủ cụm từ “Ủy ban nhân dân” thay cho cụm từ “UBND” và không trình bày dấu chấm (.) khi kết thúc nội dung.

c) Tại nội dung mở đầu, đề nghị trình bày lại thành “Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:”.

d) Đối với nội dung “Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 26...” đoạn thứ 2 Mục I, đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày lại thành “Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26...”.

đ) Tại Mục II, đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát, trình bày chính xác văn bản của Văn phòng UBND tỉnh về việc tổng hợp ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Quyết định.

e) Đối với nội dung tại Mục IV, đề nghị đơn vị soạn thảo cân nhắc trình bày lại như sau:

“1. **Bố cục**

Dự thảo Quyết định: dự thảo gồm 4 Điều và 4 Phụ lục.

2. **Nội dung cơ bản của dự thảo**

a) Đối với dự thảo Quyết định

- Điều 1: Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gồm các nội dung: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; Định mức kinh tế kỹ thuật.

- Điều 2: Quy định giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các đơn vị liên quan căn cứ nội dung quy định xây dựng định mức chi phí theo danh mục phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá chí phí để các đơn vị có đủ điều kiện tham gia.

- Điều 3: Quy định thời gian có hiệu lực.

- Điều 4: Quy định về trách nhiệm thi hành.

b) Đối với các Phụ lục

- Phụ lục I: Lĩnh vực chăm sóc người có công

- Phụ lục II: Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội

- Phụ lục III: Lĩnh vực việc làm

- Phụ lục IV: Lĩnh vực trợ giúp xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em, công tác xã hội”

c) Đối với nội dung “Trên đây là Tờ trình...”, đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày lại thành “Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định... kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

d) Đối với nội dung “Đính kèm theo...”, đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày in nghiêng nội dung này và đảm bảo các tài liệu kèm theo đầy đủ theo quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015(đã được sửa đổi, bổ sung).

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có hồ sơ đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), đủ điều kiện trình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Mục II Báo cáo này để hoàn thiện nội dung dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định, đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình cụ thể lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách

nhà nước ngành Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- <D:\Lam\2023\Báo cáo\Báo cáo thẩm định>

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn